TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 11/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ - TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Miện
2. Ông Bùi Thế Hanh

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX-HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Thị Th;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ ; Sinh năm 1973 (Có mặt tại phiên tòa);

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Chản, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: Lớp 07/10; Con ông: Dương Văn Lsinh năm 1938 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1943 (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn Du, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1998; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ ; Sinh năm 1997 (Có mặt tại phiên tòa)

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Yên Lý, xã Phúc S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; Con bà: Đỗ Thanh Th, sinh năm 1970; Chồng: Trương Văn Thành, sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2020; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Hoàng Thị S;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ ; Sinh năm 1970 (Có mặt);

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 07/10; Con ông: Hoàng Văn H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ph (đã chết); Chồng: Hoàng Văn H, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; Gia đình có chín anh chị em, bị cáo là con thứ tám.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Th – sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Hoàng Liên, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

2. Ông Hoàng Văn H – sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

3. Bà Đỗ Thanh Th – sinh năm 1970 (Vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1970 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn Vân An, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 28/3/2023, tại Tổ dân phố số 1, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997 trú tại: thôn Yên Lý, xã Phúc S, huyện Tân Yên có hành vi mua bán 02 Giấy ra viện nghi là giả cho anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996 trú tại thôn Hoàng Liên, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa. Quá trình bắt quả tang thu giữ: 01 Giấy ra viện, trên giấy in chữ Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang, số 2300029603/KCB; họ tên người bệnh Nguyễn Văn Th; tuổi 27; nghề nghiệp công nhân; địa chỉ: Hoàng Liên, Hoàng An, Hiệp Hòa, Bắc Giang; vào viện lúc 09 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, ra viện lúc 14 giờ 30 phút ngày 07/4/2023; chẩn đoán: đau bụng, viêm phổi cấp, sốt cao; trên giấy có chữ ký bằng mực xanh dưới chữ Trưởng khoa và dưới chữ ký có đóng dấu tên, chức danh PGĐ Bùi Thị Huyền; đóng dấu màu đỏ khắc chữ Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội – Bắc Giang chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh; 01 Giấy ra viện, trên giấy in chữ Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang, số 2300029603/KCB; họ tên người bệnh Nguyễn Văn Th; tuổi 27; nghề nghiệp công nhân; địa chỉ: Hoàng Liên, Hoàng An, Hiệp Hòa, Bắc Giang; vào viện lúc 09 giờ 00 phút ngày 21/4/2023, ra viện lúc 15 giờ 00 phút ngày 26/4/2023; chẩn đoán: viêm phổi, sốt cao; trên giấy có chữ ký bằng mực xanh dưới chữ Trưởng khoa và dưới chữ ký có đóng dấu tên, chức danh PGĐ Bùi Thị Huyền; đóng dấu màu đỏ khắc chữ Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội – Bắc Giang chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, màu bạc và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, màu S đen, biển kiểm soát 98D1-772.56. Ng khai nhận 02 Giấy ra viện giả trên Ng mua của Dương Thị Th, sinh năm 1973 trú tại thôn Chản,

xã Lam Cốt, huyện Tân Yên rồi đến nhà Hoàng Thị S, sinh năm 1970 trú tại thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên thuê đánh máy 02 Giấy ra viện theo thông tin mà anh Th cung cấp rồi quay lại nhà Th ký và đóng dấu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối Ng, tạm giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Ng, Dương Thị Th và Hoàng Thị S. Kết quả thu giữ tại nhà Ng: 01 Giấy khám sức khỏe, trên giấy có in chữ "SỞ Y TẾ BẮC GIANG" "BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HÀ NỘI – BẮC GIANG" số 317/GKSK đề ngày 02/02/2023 mang tên Trịnh Thị Loan trú tại thôn Đồng Sau, xã Đồng S, thành phố Bắc Giang (đã được đóng dấu của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế HN-BG nhưng chưa ký tên). Thu giữ tại nhà Th: 01 dấu tròn có thông tin "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội – Bắc Giang chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh" có mực đỏ; 01 dấu chức danh màu xanh có thông tin "BS. Hoàng Tuấn Anh"; 01 dấu chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "ThSBs Nguyễn Văn Mạnh"; 01 dấu chức danh nhựa màu đỏ, mực đỏ có thông tin "Phó giám đốc Bùi Thị Huyền"; 01 dấu chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "ThSBSNT Dương Thị Nguyệt Vân"; 10 tờ giấy ra viện không thể hiện thông tin người bệnh nhưng đã được đóng dấu thông tin Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội – Bắc Giang chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh, đóng dấu chức danh Phó giám đốc Bùi Thị Huyền tại mục Thủ trưởng đơn vị, có chữ ký mực xanh và đóng dấu ThSBs Nguyễn Văn Mạnh; 10 tờ giấy khám sức khỏe không thể hiện thông tin người khám, tại các mục: tiền sử bệnh của đối tượng khám sức khỏe có ghi thông tin mực xanh, có chữ ký, đóng dấu chức danh mực đỏ Phó giám đốc Bùi Thị Huyền và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu trắng. Thu giữ tại nhà S: 02 máy photocopy nhãn hiệu Ricoh, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung; 01 cây máy vi tính nhãn hiệu Asus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ng, Dương Thị Th và Hoàng Thị S khai nhận như sau: Năm 2022, Th đi du lịch tại tỉnh Bình Dương, có gặp và nói chuyện với hai người đàn ông. Quá trình nói chuyện, hai người đàn ông giới thiệu với Th về việc họ có thể làm giả con dấu của cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang để làm giả giấy khám sức khỏe và giấy ra viện bán kiếm lời. Thấy vậy, Th đã đồng ý và đặt làm một bộ dấu giả để phục vụ việc làm giả giấy khám sức khỏe và giấy ra viện. Hai người đàn ông thỏa thuận với Th một bộ dấu giả gồm 01 dấu tròn và 04 dấu chức danh bác sỹ với tổng số tiền là 1.500.000 đồng, đồng thời yêu cầu Th về tìm Bệnh viện trên địa bàn tỉnh gửi cho họ để có thông tin làm giả. Sau đó, Th đưa cho hai người đàn ông số tiền như đã thỏa thuận và trao đổi số điện thoại cũng như cung cấp thông tin, địa chỉ của Th để tiện liên lạc. Sau khi về nhà, theo Th khai do trước đó đã nhiều lần đi khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Trường Sinh nên Th có các giấy khám sức khỏe của bệnh viện. Th chụp hình ảnh dấu tròn và dấu tên bác sĩ trên Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện rồi gửi qua zalo cho một trong hai thanh niên Th trao đổi trước đó. Khoảng một thời gian sau, Th nhận được một bộ dấu giả gồm: 01 dấu tròn thể hiện thông tin "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang - Chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh"; 01 dấu tên thể hiện thông tin "Phó Giám đốc Bùi Thị Huyền"; 01 dấu tên thể hiện thông tin "Bs Hoàng Tuấn Anh"; 01 dấu tên thể hiện thông tin "ThsBs Nguyễn

Văn Mạnh"; 01 dấu tên thể hiện thông tin "Ths Dương Thị Nguyệt Vân" cùng 05 mẫu "Giấy khám sức khỏe" và 05 mẫu "Giấy ra viện" đều của Bệnh viện đa khoa Hà Nội - Bắc Giang chưa thể hiện nội dung. Sau đó, Th mang các mẫu giấy khám sức khỏe và giấy ra viện trên đến nhà Hoàng Thị S phô tô làm nhiều bản rồi mang về nhà để thực hiện việc làm giả. Theo Th và S khai thì khi đi đến phô tô các tài liệu trên, Th không nói gì cho S biết và S cũng không biết Th phô tô các tài liệu đó để phục vụ việc làm giả. Sau khi phô tô ra thành nhiều bản, Th lên mạng xã hội tìm hiểu cách ghi thông tin khám chữa bệnh, cách ký, đóng dấu trên từng loại giấy tờ. Đối với Giấy khám sức khỏe thì Th để trống thông tin cá nhân, còn lại các nội dung về khám thể lực, khám lâm sàng, khám cận lâm sàng, kết luận thì Th tự ghi kết quả nội dung khám với các chỉ số bình thường rồi ký, đóng dấu tên bác sĩ vào từng nội dung. Dưới mục "Người kết luận" Th ký, đóng dấu tên "Phó giám đốc Bùi Thị Huyền" và đóng dấu tròn thể hiện thông tin "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang - Chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh". Đối với Giấy ra viện thì Th để trống thông tin cá nhân và các mục ra viện, vào viện, chẩn đoán, phương pháp điều trị rồi ký, đóng dấu tên "ThsBs Nguyễn Văn Mạnh" dưới mục "Trưởng khoa"; ký, đóng dấu tên "Phó giám đốc Bùi Thị Huyền" dưới mục "Thủ trưởng đơn vị" và đóng dấu tròn thể hiện thông tin "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang - Chi nhánh công ty CP Y dược Tân Trường Sinh". Khi đã hoàn thiện các thủ Tc trên, Th giới thiệu với mọi người về việc mình có bán Giấy khám sức khỏe và Giấy ra viện giả với số tiền 50.000 đồng/1 giấy.

Trong khoảng thời gian này, qua nghe thông tin mọi người nói chuyện Nguyễn Thị Ng biết Dương Thị Th bán các giấy tờ giả trên nên đã đến đặt vấn đề mua lại với giá 50.000 đồng/1 giấy tờ giả để bán cho các đối tượng có nhu cầu nhằm mục đích kiếm lời đồng thời được Th hướng dẫn cách thức làm giấy tờ giả. Sau đó, Ng sử dụng tài khoản facebook có tên "Tuệ Nhi" đăng bài lên các hội nhóm như: chợ Hiệp Hòa, chợ Hoàng Thanh, KCN Đình Trám – Vân Trung với nội dung "em có giấy khám sức khỏe ai cần thì alo 0866.842.590". Đối với giấy khám sức khỏe thì Ng sẽ yêu cầu khách hàng cung cấp ảnh rồi sang nhà Th đóng dấu. Đối với giấy ra viện, Ng thấy viết chữ sẽ không được đẹp nên khi có thông tin của khách hàng, Ng sẽ đến gặp S, đọc các thông tin cá nhân trên giấy ra viện và thuê S đánh bằng máy vi tính rồi in ra mang đến nhà Th để Th ký, đóng dấu vào các mục tương ứng.

Khoảng 14 giờ ngày 28/3/2023, khi Ng đang ở nhà thì anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996 trú tại thôn Hoàng Liên, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa gọi điện thoại cho Ng và đặt vấn đề mua 02 Giấy ra viện giả, Ng đồng ý. Sau đó, anh Th cung cấp thông tin cho Ng đồng thời yêu cầu Ng làm cho 02 Giấy ra viện giả, trong đó có một giấy ghi vào viện ngày 03/4/2023, ra viện ngày 07/4/2023; một giấy ghi vào viện ngày 21/4/2023, ra viện ngày 26/4/2023. Ng và anh Th thỏa thuận mua bán với giá 180.000 đồng/01 giấy và hẹn 16 giờ cùng ngày nhận giấy tại khu vực Thị trấn Th. Sau khi thỏa thuận xong, Ng một mình đến nhà S, thuê S đánh máy 02 Giấy ra viện theo thông tin mà anh Th cung cấp. Quá trình S đánh máy, nhận thấy thông tin ngày vào viện, ra viện đều là tháng 4/2023 nên S có hỏi "sao giờ mới tháng 3 mà đã điền thông tin tháng 4" thì được Ng trả lời "khách hàng yêu cầu thế". Do trước đó đã có một vài lần Ng đến thuê đánh máy "Giấy ra viện", qua nói chuyện S biết Ng làm "Giấy ra viện" giả rồi đóng dấu tại nhà Dương Thị Th nhưng S

vẫn đánh máy "Giấy ra viện" và in ra cho Ng. Theo S khai, S chưa lấy tiền công đánh máy của Ng.

Sau khi được S đánh máy xong, Ng mang 02 "Giấy ra viện" đến nhà Dương Thị Th để Th ký và đóng dấu giả của bệnh viện. Do không mang theo tiền nên Ng xin nợ thì được Th đồng ý. Sau đó, Ng mang "Giấy ra viện" sang khu vực thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa để bán cho anh Th thì bị Công an huyện Hiệp Hòa phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành kiểm tra các đồ vật thu giữ của Nguyễn Thị Ng, Dương Thị Th và Hoàng Thị S. Tại mục danh bạ điện thoại của Ng có lưu tên "cô Th, số điện thoại 0368.531.152", có lưu tên "H S, số điện thoại 0976.683.208"; tại mục nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi đi cho Th vào chiều ngày 28/3/2023; tại ứng dụng zalo có nhiều tin nhắn trao đổi liên quan đến việc làm giả giấy khám sức khỏe giữa zalo "Vũ Hoàng Nam" của anh Th và zalo của Ng mang tên "Nguyễn Ng". Cơ quan điều tra đã in ra tờ giấy A4 và lưu vào hồ sơ vụ án. Kiểm tra máy tính thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị S, phát hiện 01 file "GIẤY RA VIỆN OK", trong file word này có 02 trang, 01 trang thể hiện nội dung của "Giấy ra viện" đề ngày 25/3/2023 thể hiện thông tin người bệnh là Nguyễn Thị Thịnh, 32 tuổi, địa chỉ: thôn Ngoài, Tiên Lục, Lạng Giang, Bắc Giang; 01 trang thể hiện nội dung của "Giấy nhập viện" đề ngày 20/3/2023 thể hiện thông tin người bệnh là Phạm Minh Hòa, 34 tuổi, địa chỉ: Tổ dân phố Trong Hạ, Cao Thượng, Tân Yên, Bắc Giang (S khai đây là file word mà Ng cung cấp cho S trước đó; ngày 26/3/2023 Ng có đến nhờ S chỉnh sửa nội dung của giấy ra viện nêu trên, S đồng ý và chỉnh sửa theo yêu cầu của Ng rồi lưu lại; đến ngày 28/3/2023 Ng tiếp Tc đến bảo S chỉnh sửa cho 02 nội dung giấy ra viện nhưng S chưa lưu lại nội dung đã chỉnh sửa nên file "GIẤY RA VIỆN OK" vẫn thể hiện ngày lưu cuối cùng là ngày 26/3/2023). Ngoài ra, kiểm tra điện thoại thu giữ của S và Th thì không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 31/3/2023, 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa lần lượt ra các Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định con dấu, chữ viết, chữ ký trên các tài liệu và đồ vật thu giữ khi bắt quả tang Ng và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Ng. Tại các bản Kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 03/4/2023, số 704/KL-KTHS ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận như sau:

- Hình dấu tròn đỏ có nội dung "Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang chi nhánh Công ty CP Y dược Tân Trường Sinh" trên các tài liệu thu giữ khi bắt quả tang và khám xét so với hình dấu tròn đỏ có cùng nội dung do Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang cung cấp là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ viết trên "Giấy khám sức khỏe" thu giữ khi khám xét chỗ ở của Dương Thị Th và trên Giấy khám sức khỏe số 317/GKSK-BV thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Ng so với chữ viết của Dương Thị Th là do cùng một người viết ra.

- Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang không kết luận giám định chữ ký dưới các mục "Trưởng khoa", "Thủ trưởng đơn vị" trên "Giấy khám sức khỏe", "Giấy ra viện" thu giữ khi khám xét chỗ ở của Th và Giấy ra viện thu giữ khi bắt quả tang so với chữ ký của Dương Thị Th, do chữ ký đơn giản, không đủ điều kiện truy nguyên cá biệt.

- Chữ viết có nội dung "2...2...2023 - Trịnh Thị Loan" lề dưới bên phải tờ số 1 trên "Giấy khám sức khỏe" số 317/GKSK-BV so với chữ viết của Nguyễn Thị Ng là do cùng một người viết ra.

- Hình dấu tròn thể hiện nội dung "Bệnh viện Đa khoa Quốc tế - Hà Nội Bắc Giang - Chi nhánh Công ty CP Y dược Tân Trường Sinh"; hình dấu thể hiện nội dung "ThsBs. Nguyễn Văn Mạnh"; hình dấu thể hiện nội dung "Bs. Hoàng Tuấn Anh"; hình dấu thể hiện nội dung "Phó giám đốc Bùi Thị Huyền" trên các tài liệu thu giữ của Dương Thị Th và Nguyễn Thị Ng so với hình dấu có cùng nội dung thu giữ khi khám xét nhà Dương Thị Th là do cùng một con dấu đóng ra.

Ngoài hành vi làm giả 02 "Giấy ra viện" trên, quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị Ng và Dương Thị Th còn có hành vi làm giả 01 "Giấy khám sức khỏe", cụ thể: vào khoảng tháng 02/2023, Trịnh Thị Loan, sinh năm 1997 trú tại thôn Đồng Sau, xã Đồng S, thành phố Bắc Giang, qua mạng xã hội facebook Loan thấy có người đăng nội dung làm giả giấy khám sức khỏe và kèm theo số điện thoại liên lạc. Loan đã gọi điện đặt vấn đề được Ng đồng ý và hẹn gặp nhau ở Tân Yên. Sau đó, Loan cung cấp 01 ảnh chân dung 4x6 cho Ng, Ng hẹn hôm sau sẽ có Giấy khám sức khỏe với số tiền là 150.000 đồng/1 giấy. Ng đến nhà Th mua 01 giấy khám sức khỏe với số tiền 50.000 đồng rồi đi đến nhà S nhờ một người không quen biết viết hộ thông tin của Loan lên Giấy khám sức khỏe còn mục người đề nghị khám sức khỏe thì Ng viết và ký tên Trịnh Thị Loan rồi đi về nhà (Giấy khám sức khỏe ghi ngày 02/02/2023). Tuy nhiên, sau đó, Loan sợ nếu sử dụng Giấy khám sức khỏe giả sẽ bị xử lý nên đã không lấy Giấy khám sức khỏe như đã hẹn từ trước với Ng. Do vậy, Ng đã để Giấy khám sức khỏe đó ở nhà và bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

1.Áp dụng: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Dương Thị Th từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ số ngày bị tạm giữ là từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ;

2. Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 04 tháng tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ số ngày bị tạm giữ là từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023.

3. Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Thị S từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Hoàng Thị S cho UBND xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời gian thử thách, người được hưởng

án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố Tng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền thu lời bất chính và các tài sản sau:

+ Số tiền 50.000 đồng Th thu lời bất chính;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu bạc, có số IMEI là: 355372084350168 của Ng – Đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ2;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu trắng có số IMEI là: 352848110379084 của Th – Đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐTDĐ2;

+ 01(một) màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung, có mã 27F390FHE, cũ đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01(một) cây máy tính nhãn hiệu Asus, cũ, đã qua sử dụng đều của S đã được niêm phong.

-Tịch thu tiêu hủy: 01(một) dấu tròn "Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang Chi nhánh Công ty Cổ phần Y dược Tân Trường Sinh", 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "ThsBs. Nguyễn Văn Mạnh"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Ths Dương Thị Nguyệt Vân"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Bs Hoàng Tuấn Anh"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu đỏ, mực đỏ có thông tin "PHÓ GIÁM ĐỐC BÙI THỊ HUYỀN" (đã được niêm phong).

- Trả lại tài sản cho các bị cáo:

+ Nguyễn Thị Ng 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen xám có BKS 98D1-772.56, số khung: RLHJF5835KY081287, số máy: JF86E2144997 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Hoàng Thị S 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, số IMEI 1: 351162960357237, số IMEI 2: 351533630357239 – Được niêm phong trong phòng bì ký hiệu Đ3; 01(một) máy photocopy nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82510602201, máy cũ, đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01(một) máy phôtô nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82500304581, máy cũ, đã qua sử dụng (đã được niêm phong), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố Tng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc ba bị cáo: Th, Ng, S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố Tng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh Tng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa,Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ Tc quy định của Bộ luật tố Tng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố Tng, người tiến hành tố Tng. Do đó, các hành vi, quyết định tố Tng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ba bị cáo: Th, Ng, S khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số: 63/CT – VKSHH ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo: Dương Thị Th về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị Ng về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự; Hoàng Thị S về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

Khoảng tháng 5/2022, Dương Thị Th gặp đã gặp hai người đàn ông không quen biết (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ). Sau khi gặp gỡ và nói chuyện Th có cho hai người đó biết là Th có cửa hàng buôn bán dược thì hai người đàn ông đã bảo với Th là họ có thể làm con dấu giả để Th làm giả giấy khám sức khỏe, giấy ra viện. Đồng thời, cũng nói với Th nếu có nhu cầu thì gửi cho họ các thông tin về con dấu, tên của người cần làm giả gửi chuyển cho họ. Hai bên thỏa thuận một bộ dấu giả gồm 01 dấu tròn và 04 dấu chức danh bác sỹ với tổng số tiền là 1.500.000 đồng Th đồng ý và trả tiền cho hai người đàn ông, Th cho số điện thoại cũng như cung cấp thông tin, địa chỉ của Th cho hai người đàn ông để liên lạc. Sau khi về nhà, Th đã chuyển các giấy khám sức khỏe của bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Trường Sinh qua zalo cho một trong hai thanh niên Th trao đổi trước đó. Khi đã nhận đầy đủ bộ dấu giả Th trực tiếp làm giả "Giấy khám sức khỏe" và "Giấy ra viện" để bán kiếm lời. Th phô tô Giấy khám sức khỏe và Giấy ra viện ra thành nhiều bản, tự ký và đóng dấu giả lên trên các tài liệu đó.

Nguyễn Thị Ng biết Th làm được giấy tờ giả đã đến đặt vấn đề mua các giấy tờ giả trên để bán kiếm lời. Đối với giấy khám sức khỏe thì khi khách hàng cung cấp ảnh, Ng đến nhà Th dán ảnh rồi Th sẽ tự ghi và ký tên vào các mục trong Giấy khám sức khỏe, sau đó đóng dấu giả vào. Đối với giấy ra viện thì Ng lấy mẫu ở nhà Th và đến nhà S thuê đánh máy, hoàn thiện nội dung trong giấy ra viện rồi in ra quay lại nhà Th đóng dấu. Với hình thức như vậy, ngày 02/2/2023 Th và Ng đã làm giả 01 giấy khám sức khỏe; ngày 28/3/2023, Th, Ng, S đã làm giả 02 giấy ra viện, khi Ng mang đến giao cho khách tại Tổ dân phố số 1, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì bị tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định trước khi bị bắt Th còn làm giả 10 Giấy khám sức khỏe và 10 Giấy ra viện. Th đã thu lợi bất chính được số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Hoàng Thị S làm nghề đánh máy và phôtô thuê, Ng đã đến thuê S đánh máy

các "Giấy ra viện", S có biết việc Ng làm giả các giấy tờ trên nhưng vẫn đồng ý đánh máy cho Ng để kiếm lời.

[3] Tính chất và Hành vi của các bị cáo: Dương Thị Th, Nguyễn Thị Ng, Hoàng Thị S phạm tội có sự đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố để cấu thành tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thị Th và tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ng và Hoàng Thị S được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức là tội phạm nhưng vẫn cố ý cùng nhau thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo Th và bị cáo Ng cần phải bị xử lý nghiêm bằng việc cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục là có căn cứ. Riêng bị cáo S, do hám lợi nên đã thực hiện việc đánh máy thuê cho Ng và S có biết là Ng làm giả các giấy tờ đó nhưng khi phô tô cho Th thì S không biết mục đích sử dụng của Th là làm giả. Vì vậy, vai trò của S thấp hơn vai trò của Th và Ng nên cần cho S được hưởng sự khoan hồng của pháp luật là cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội là có căn cứ

[4]. Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, HĐXX cần phân tích đánh giá như sau:

* Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt;

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Dương Thị Th phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS;

- Bị cáo Nguyễn Thị Ng, Hoàng Thị S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Ng khi phạm tội đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo S có bố chồng được tặng thưởng huân huy chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ trên cần được áp dụng để làm căn cứ khi lượng hình cho các bị cáo là có căn cứ.

[5]. Xét về hình phạt bổ sung mà Kiểm sát viên đề nghị với bị cáo Th, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội của Th. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Ng cũng có hành vi mua bán các giấy tờ giả để kiếm lời nên cũng cần buộc bị cáo Ng phải chịu hình phạt bổ sung là có căn cứ.

Đối với việc Th khai nhận từ đầu năm 2023 đến khi bị bắt, Th đã làm giả nhiều Giấy khám sức khỏe và giấy ra viện cho nhiều người; tuy nhiên Th không xác định được làm giả cho ai, cụ thể như thế nào nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với 04 con dấu tên thu giữ khi khám xét chỗ ở của Dương Thị Th, thể hiện thông tin "Phó Giám đốc Bùi Thị Huyền"; "Bs Hoàng Tuấn Anh"; "ThsBs Nguyễn Văn Mạnh" và "Ths Dương Thị Nguyệt Vân". Quá trình điều tra xác định Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội – Bắc Giang không có cán bộ, y, bác sỹ nào có tên như trên nên đây không phải dấu của cơ quan, tổ chức nên không có căn cứ xem xét cá nhân có tên dấu giả là có căn cứ.

Đối với hai người đàn ông đã làm con dấu giả của Bệnh Viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang cho Dương Thị Th, do không xác định rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn Th: Quá trình điều tra xác định, anh Th đặt làm 02 "Giấy ra viện" trên nhằm mục đích tố giác tội phạm, không có mục đích để thực hiện hành vi trái pháp luật nên không xem xét, xử lý Th là có căn cứ.

Đối với Trịnh Thị Loan: Quá trình điều tra xác định, chị Loan đặt làm giả Giấy khám sức khỏe với mục đích đi xin việc. Tuy nhiên, sau đó Loan nhận thức được việc sử dụng "Giấy khám sức khỏe" giả thì sẽ bị xử lý nên Loan không mua, nhận giấy từ Ng nữa. Do vậy, không xem xét, xử lý Loan là có căn cứ.

Đối với Phạm Minh Hòa và Nguyễn Thị Thịnh: Quá trình điều tra anh Hòa và chị Thịnh đều khai nhận không biết Ng, Th và S, cũng như không đặt mua "Giấy nhập viện" và "Giấy ra viện". Do đó, không xem xét, xử lý Hòa và Thịnh là có căn cứ.

[6]. Về vật chứng:

- Vật chứng là: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu bạc, có số IMEI là: 355372084350168 của Ng và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu trắng có số IMEI là: 352848110379084 của Th đang bị thu giữ. HĐXX xét thấy, hai bị cáo đã sử dụng hai chiếc điện thoại này để đăng tải các thông tin giao dịch liên quan đến việc mua bán giấy tờ giả nên xác định hai chiếc điện thoại trên là công cụ phạm tội và số tiền 50.000đ Th đã thu lợi bất chính cần bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước là có căn cứ.

Vật chứng là: 01(một) màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung, có mã 27F390FHE và 01(một) cây máy tính nhãn hiệu Asus của bị cáo S sử dụng vào việc đánh máy thuê cho Ng để kiếm lời. HĐXX nhận thấy, đây là công cụ phạm tội nên bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- Đối với các vật chứng gồm: 01(một) dấu tròn "Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang Chi nhánh Công ty Cổ phần Y dược Tân Trường Sinh", 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "ThsBs. Nguyễn Văn Mạnh"; 01(một) dấu dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Ths Dương Thị Nguyệt Vân"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Bs Hoàng Tuấn Anh"; 01 (một) dấu dấu dập chức danh nhựa màu đỏ, mực đỏ có thông tin "PHÓ GIÁM ĐỐC BÙI THỊ HUYỀN". Là những vật nhà nước cấm lưu hành cần bị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ;

- Đối với các vật chứng gồm: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen xám có BKS 98D1-772.56, số khung: RLHJF5835KY081287, số máy: JF86E2144997 của Nguyễn Thị Ng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, số IMEI 1: 351162960357237, số IMEI 2: 351533630357239; 01(một)

máy photocopy nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82510602201; 01(một) máy phôtô nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82500304581 của S. HĐXX nhận thấy, xe máy là phương tiện đi lại của Ng hàng ngày vì Ng làm nghề buôn bán nhỏ và xe máy là phương tiện đi lại chính của Ng. Việc mua bán giấy tờ giả Ng sử dụng điện thoại để quảng cáo, giao dịch thì đã bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước rồi. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T (bố đẻ của bị cáo Ng) có trình bày: chiếc xe máy là của vợ chồng ông mua cho bị cáo Ng vì trước đó Ng không có xe máy đi lại. Thấy Ng vất vả và chưa có điều kiện mua xe nên ông đã mua xe máy cho Ng nhưng cho Ng đứng tên. Ông T khẳng định Ng chưa thu lợi từ việc bán giấy tờ giả và xe máy ông mua cho Ng trước khi Ng có việc buôn bán giấy tờ giả với Th. HĐXX nhận thấy, Ng chưa bán được giấy tờ giả nào chưa thu lời bất chính và chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của bị cáo có được và được xác định chiếc xe máy không phải là công cụ phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo xe máy là có căn cứ.

Đối với, hai máy phôtô mà bị cáo S đã phô tô thuê cho Th trước đó thì S đã thực hiện đúng chức năng phô tô lại theo bản gốc của Th mà không biết mục đích của Th dùng làm mẫu để làm giả. S không dùng hai máy phô tô này để soạn thảo giấy tờ giả cho Ng. Đối với,01 điện thoại Samsung của bị cáo S không sử dụng vào việc phạm tội như giao dịch hay thỏa thuận gì với Th và Ng nên cũng cần tuyên trả cho bị cáo S là có căn cứ.

Tại phiên tòa, ông Hoàng Văn H, chồng bị cáo S có xác nhận bị cáo S làm ruộng ngoài ra nhà ông có mở thêm dịch vụ phôtô và đánh máy vi tính thuê nữa và S có làm các công việc đó. Ông xác định hai máy phô tô và bộ máy vi tính đã bị Cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung của vợ chồng ông, việc bị cáo S soạn thảo giấy tờ giả cho Ng thì ông không biết nhưng ông xác bộ máy vi tính là công cụ phạm tội nên ông đồng ý thu giữ theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo S phải có trách nhiệm gì với ông. HĐXX nhận thấy, đây là sự tự nguyện của ông H nên không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo S với ông H là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX nhận thấy, hai máy phô tô và 01 điện thoại Samsung của bị cáo S không sử dụng vào việc phạm tội nên cũng cần tuyên trả cho bị cáo S là có căn cứ.

[7]. **Về án phí và quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố Tng hình sự ; Điều 12; Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 cuả Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo: Dương Thị Th, Nguyễn Thị Ng, Hoàng Thị S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và ba bị cáo đều có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Dương Thị Th 03 năm 03 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ số ngày bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Phạt bổ sung: 10.000.000đ;

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2, khoản 4 Điều 341; điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 02 năm 02 tháng về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

nhưng được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Phạt bổ sung 5.000.000đ;

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Thị S 02 năm tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Hoàng Thị S cho UBND xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố Tng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền và các tài sản sau:

+ Số tiền 50.000 đồng Th thu lời bất chính;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu bạc, có số IMEI là: 355372084350168 của Ng – Đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ2;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu trắng có số IMEI là: 352848110379084 của Th – Đã được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐTDĐ2;

+ 01(một) màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung, có mã 27F390FHE, cũ đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01(một) cây máy tính nhãn hiệu Asus, cũ, đã qua sử dụng - đã được niêm phong đều của S.

-Tịch thu tiêu hủy: 01(một) dấu tròn "Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang Chi nhánh Công ty Cổ phần Y dược Tân Trường Sinh", 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "ThsBs. Nguyễn Văn Mạnh"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Ths Dương Thị Nguyệt Vân"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu xanh, mực xanh có thông tin "Bs Hoàng Tuấn Anh"; 01(một) dấu dập chức danh nhựa màu đỏ, mực đỏ có thông tin "PHÓ GIÁM ĐỐC BÙI THỊ HUYỀN" (đã được niêm phong).

- Trả lại tài sản cho các bị cáo:

+ Nguyễn Thị Ng 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen xám có BKS 98D1-772.56, số khung: RLHJF5835KY081287, số máy: JF86E2144997 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Hoàng Thị S 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, số IMEI 1: 351162960357237, số IMEI 2: 351533630357239 – Được niêm phong trong phòng bì ký hiệu Đ3; 01(một) máy photocopy nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82510602201, máy cũ, đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01(một) máy phôtô nhãn hiệu RICOH Aficio MP 6001, số mã vạch 82500304581, máy cũ, đã qua sử dụng (đã được niêm phong), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố Tng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc ba bị cáo: Th, Ng, S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sơ tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND TT Th huyện Hiệp Hòa;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương Lan